

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 134/2018/HSST
Ngày: 19/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Triệu Văn Quang.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Trường Chinh, ông Tường Duy Bình.
- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Ông Nguyễn Bình Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 130/2018/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2018/HSST – QĐ ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Kim Ngọc T; tên gọi khác: Th - Sinh ngày 16/11/1984 tại huyện M, tỉnh Sơn La.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tiểu khu xx, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Kim Văn T, sinh năm 1958, con bà: Đinh Thị L (đã chết). Bị cáo có vợ là Lê Thị Thanh T, sinh năm 1992; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không, Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986, Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định; Tạm trú tại: Tiểu khu xx/xx, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/01/2018 nhóm thợ làm sắt gồm Kim Ngọc T, Kim Ngọc T1 đều trú tại tiểu khu xx, thị trấn Nông trường Mộc Châu; Nguyễn Văn S, trú tại

Tiểu khu xx, thị trấn N đến làm mái tôn cho gia đình anh Trần Văn C, trú tại tiểu khu C, thị trấn N, huyện Mộc Châu. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày khi nhóm thợ của Kim Ngọc T đang làm mái tôn và để vật liệu công cụ lao động trên sân nhà anh C thì nhóm thợ xây gồm Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn D đều trú tại Huyện Ý, tỉnh Nam Định và Nguyễn Đức T, Tòng Văn N đều trú tại xã M, huyện V, tỉnh Sơn La đến để thi công phần xây dựng. Do không có chỗ để xây nên T và L xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, T nhảy từ trên giàn giáo xuống dùng tay không đánh nhau với L thì được mọi người can ngăn. Khi mọi người vừa can ngăn xong thì L tiếp tục chửi nhau với T, nên T đã nhặt một thanh kim loại hình hộp kích thước 04cm x 08cm x 90cm vụt một nhát trúng vào phần đầu của L gây ra một vết thương phần mềm chảy máu. Sau khi bị đánh gây thương tích L được anh C đưa đi Bệnh viện Đa khoa Thảo Nguyên điều trị đến ngày 12/01/2018 thì ra viện.

Sau khi sử dụng thanh kim loại hình hộp kích thước 04cm x 08cm x 90cm đánh vào đầu L, T đã để thanh kim loại tại góc bên phải trước cửa quán, Cơ quan điều tra đã thu giữ để điều tra làm rõ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã xác định hiện trường nơi xảy ra vụ án là bên trong cửa hàng tạp hóa của anh Trần Văn C. Quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ gì liên quan đến nội dung vụ án.

Ngày 23/01/2018, CQCSĐT Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định trưng cầu giám định mức độ tổn hại về sức khỏe của Nguyễn Văn L là bao nhiêu %; Cơ chế hình thành thương tích của Nguyễn Văn L. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 20/TgT ngày 07/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận:

Dấu hiệu Chính qua giám định: Sẹo phần mềm phần đầu, kích thước nhỏ (xếp 01%); Chấn động não điều trị ổn định (xếp 03%).

Căn cứ vào bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT – BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 3,97% (làm tròn số 4%) theo nguyên tắc cộng lùi.

Ngày 23/3/2018 anh Nguyễn Văn L có đơn yêu cầu CQCSĐT Công an huyện Mộc Châu ra quyết định khởi tố Kim Ngọc T về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 27/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Kim Ngọc T.

Đối với phần bồi thường dân sự: Anh Nguyễn Văn L yêu cầu Kim Ngọc T phải bồi thường gồm các khoản như sau: Tiền công không lao động được trong thời gian 5 ngày x 500.000đồng/1 ngày = 2.500.000đồng; tiền ăn 5 ngày x 150.000đồng/1 ngày = 750.000đồng; tiền chi phí cho việc đi giám định là 1.000.000đồng; tiền chi phí cho người phục vụ trong thời gian điều trị 5 ngày x 500.000đồng/1 ngày = 2.500.000đồng; tiền chi phí ăn uống cho người phục vụ 5 ngày x 100.000đồng/1 ngày = 500.000đồng; tiền thuê taxi cho người phục vụ từ Nam Định lên Sơn La là 3.600.000đồng; tiền phạt do chậm thi công công trình

nhà Nguyễn Văn H là 30.000.000đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn L yêu cầu Kim Ngọc T bồi thường là 40.850.000đồng.

Kim Ngọc T chỉ nhất trí bồi thường số tiền gồm: Tiền công không lao động được trong thời gian 5 ngày x 500.000đồng/1 ngày = 2.500.000đồng; tiền ăn 5 ngày x 150.000đồng/1 ngày = 750.000đồng; tiền chi phí cho việc đi giám định là 1.000.000đồng; tiền chi phí cho người phục vụ trong thời gian điều trị 5 ngày x 300.000đồng/1 ngày = 1.500.000đồng; tiền chi phí ăn uống cho người phục vụ 5 ngày x 100.000đồng/1 ngày = 500.000đồng. Tổng số tiền là 6.250.000đồng. Và số tiền 3.000.000đồng T đã đưa cho anh Trần Văn U, anh Trần Văn C để điều trị vết thương. Tổng cộng là 9.250.000đồng. Do các bên không thống nhất được việc bồi thường nên Kim Ngọc T chưa bồi thường.

Quá trình điều tra đã thu giữ bảng kê chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Thảo Nguyên là 2.188.000đồng; Nguyễn Văn L giao nộp 03 tờ phiếu thu tiền tại Bệnh viện Đa khoa và Bệnh viện Tâm thần tỉnh Sơn La với số tiền là 283.000đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Mộc Châu tiền công được trả cho công nhân xây dựng bậc 4/7 nhóm I là 201.085 đồng/1 ngày công. Tiến hành làm việc với Nguyễn Văn H là người thuê nhóm thợ của Nguyễn Văn L thi công công trình xây dựng cho nhà anh H, anh H xác nhận không phạt số tiền 30.000.000đồng chậm thi công đối với Nguyễn Văn L. Trước khi mở phiên tòa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường thêm 5.000.000đồng, tổng cộng bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 8.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 85/CT - VKSMC ngày 30/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mộc Châu để xét xử đối với bị can Kim Ngọc T về tội: Cố ý gây thương tích. Theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã phát biểu ý kiến đồng thời đề nghị với HĐXX. Tuyên bố bị cáo Kim Ngọc T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Kim Ngọc T từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 18 tháng.

2. Về bồi thường dân sự: Chấp nhận việc bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường tiền chi phí viện phí, tiền mất thu nhập, tiền ăn của người bị hại và người chăm sóc bị hại, tiền chi phí giám định và tiền xe người chăm sóc bị hại đi từ Nam Định lên Mộc Châu, Sơn La tổng cộng là 8.000.000 đồng (Bị cáo đã bồi thường xong).

3. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ một thanh kim loại hình hộp chữ nhật, màu trắng sáng, kích thước 04cm x 08cm x 90cm.

4. Về án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Kim Ngọc T giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của người làm chứng, của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên. Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/01/2018, Kim Ngọc T và Nguyễn Văn L đã xảy ra xô xát, Kim Ngọc T đã dùng hung khí nguy hiểm là thanh kim loại hình hộp gây thương tích cho Nguyễn Văn L tổn hại sức khỏe là 4 %. Hành vi của Kim Ngọc T đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi trên của bị cáo Kim Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS có mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Sau khi nghị án, Hội đồng xét xử đã đánh giá các tình tiết, nội dung vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, bồi thường dân sự và việc xử lý vật chứng trong vụ án. Hội đồng xét xử nhận định đánh giá như sau:

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Kim Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo đã ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực bồi thường cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét thấy bị cáo Kim Ngọc T có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc của xã hội, chấp hành đúng Chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, chưa có tiền án, tiền sự, tỷ lệ thương tật bị cáo gây ra cho bị hại chỉ ở mức độ 4%. Bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, giao bị cáo về cho gia đình và Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời cũng đảm bảo được việc răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về bồi thường dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Kim Ngọc T đã bồi thường chi phí điều trị cho bị hại anh Nguyễn Văn L là 3.000.000đ. Ngày 19/6/2018, bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn L số tiền mất thu nhập, tiền ăn của người bị hại và người chăm sóc bị hại, tiền chi phí giám định và tiền xe người chăm sóc bị hại đi từ Nam Định lên Mộc Châu, Sơn La là 5.000.000đ, tổng cộng bị cáo đã bồi thường cho người bị hại là 8.000.000đồng. Tại phiên tòa các bên nhất trí và không ai có yêu cầu gì thêm.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật màu trắng sáng, kích thước 04cm x 08cm x 90cm là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm, do đó cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Kim Ngọc T đã phạm tội: Cố ý gây thương tích.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kim Ngọc T 09 (C) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng.

Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 19/6/2018.

Giao bị cáo Kim Ngọc T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Kim Ngọc T đã bồi thường cho người bị hại tổng số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; Khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật màu trắng sáng, kích thước 04cm x 08cm x 90cm, đã được niêm phong, có chữ ký của các thành phần tham gia.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Kim Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn Nông trường Mộc Châu;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Triệu Văn Quang